

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đến năm 2025

Căn cứ Quyết định số 922/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ
Phê duyệt Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn
mới giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 05/QĐ-BCĐTW-VPDPNTM ngày
12/10/2022 của Ban chỉ đạo (BCĐ) Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia
(MTQG) giai đoạn 2021 - 2025 về việc ban hành Kế hoạch triển khai
Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới
giai đoạn 2021 – 2025; sau khi xem xét đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
tại Tờ trình số 912/TTr-SVHTTDL ngày 31/3/2023, UBND tỉnh ban hành
Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn
trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đến năm 2025,
với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các nhiệm vụ và giải pháp góp phần hoàn thành mục tiêu đề ra
tại Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới
giai đoạn 2021 - 2025 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số
922/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 và Đề án phát triển du lịch tỉnh Thái Nguyên
giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Đồng thời, phát huy
tiềm năng, thế mạnh của địa phương tạo ra các sản phẩm du lịch nông thôn
mang đặc trưng, tiêu biểu của tỉnh Thái Nguyên gắn liền với hiệu quả của
chương trình xây dựng nông thôn mới.

Từng bước thay đổi nhận thức, tư duy về phát triển du lịch nông thôn gắn
với phát huy tiềm năng, lợi thế về nông nghiệp, làng nghề, văn hóa và
môi trường sinh thái của các địa phương, nhằm nâng cao chất lượng đời sống
vật chất, tinh thần của người dân nông thôn, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế
nông thôn theo hướng tích hợp đa giá trị, bao trùm và phát triển bền vững.

2. Yêu cầu

Tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, phù hợp
với tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị, đúng phạm vi, đối tượng.
Không trùng lặp, chồng chéo với nội dung, nhiệm vụ của các Chương trình
chuyên đề và các chương trình, dự án khác được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
Kịp thời giải quyết những khó khăn vướng mắc trong tổ chức thực hiện.

Phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa các cấp, các ngành trong quá trình triển khai thực hiện; phát huy tối đa sự tham gia của người dân, cộng đồng và các thành phần kinh doanh du lịch, do cộng đồng bản địa quản lý, khai thác và hưởng lợi dưới sự hướng dẫn về chuyên môn của các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền các cấp, chuyên gia và đơn vị tư vấn; phải gắn với bảo tồn, phát huy các giá trị lịch sử văn hóa truyền thống, môi trường tự nhiên và dựa trên các sản phẩm du lịch để tạo ra giá trị kinh tế gia tăng.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách về phát triển điểm du lịch nông thôn và sản phẩm du lịch nông thôn đặc trưng

- Xây dựng định hướng phát triển du lịch nông thôn và tích hợp, bổ sung trong quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch nông thôn; thúc đẩy liên kết nông thôn - đô thị trong phát triển du lịch, ưu tiên phát triển du lịch nông thôn đối với các địa phương đã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu, địa phương có sản phẩm đạt chứng nhận OCOP, ở những nơi có lợi thế về tài nguyên, kết nối với các khu vực động lực phát triển du lịch, trung tâm du lịch, trung tâm gửi khách. Các địa phương có tiềm năng du lịch xây dựng đề án, chương trình hoặc kế hoạch phát triển du lịch nông thôn đến năm 2025, gắn với rà soát các điểm du lịch nông thôn phù hợp với các quy hoạch liên quan (về kết cấu hạ tầng, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học...).

- Triển khai áp dụng hệ thống tiêu chuẩn, tiêu chí, định mức kỹ thuật về du lịch nông thôn gắn với hoạt động quản lý nhà nước về du lịch. Triển khai hệ thống công cụ giám sát và hướng dẫn thực hiện quy trình đánh giá chất lượng điểm du lịch nông thôn, dịch vụ du lịch nông thôn; tổ chức thực hiện việc công nhận khu, điểm du lịch nông thôn theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Rà soát, bổ sung các chính sách khuyến khích, thu hút đầu tư, phát triển du lịch nông thôn, gồm: (i) các chính sách về sử dụng quỹ đất cho phát triển du lịch nông thôn phù hợp với quy hoạch vùng và địa phương, và quy hoạch nông thôn đảm bảo tính kết nối giữa các điểm đến; (ii) chính sách đầu tư phát triển hạ tầng du lịch nông thôn; (iii) chính sách hỗ trợ (nguồn lực, đào tạo, thông tin, tư vấn...) cho từng đối tượng chủ thể (hộ dân, cộng đồng, hợp tác xã, trang trại, doanh nghiệp, thanh niên, phụ nữ, người dân tộc thiểu số...) tham gia đầu tư, cung cấp dịch vụ du lịch nông thôn; (iv) chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đưa khách du lịch về khu vực nông thôn; (v) chính sách hỗ trợ cơ sở đào tạo, doanh nghiệp tham gia vào đào tạo nguồn nhân lực du lịch tại khu vực nông thôn, đào tạo nghề du lịch cho lao động nông thôn; (vi) chính sách khuyến khích cộng đồng tham gia bảo tồn và phát triển làng nghề truyền thống, các sản phẩm tiêu thủ công nghiệp, duy trì phát triển đội ngũ nghệ nhân, các kỹ năng biểu diễn và dàn dựng các tiết mục, phục dựng mô hình sản xuất truyền thống phục vụ du lịch nông thôn; (vii) chính sách hỗ trợ liên kết, hợp tác sản xuất, chế biến, tiêu thụ hàng hóa, dịch vụ tiêu dùng phục vụ du lịch tại khu vực nông thôn; (viii) chính sách hỗ trợ tiếp cận tài chính, vốn vay ưu đãi cho đầu tư vào du lịch nông thôn...

- Thúc đẩy quan hệ hợp tác công - tư (PPP), hợp tác công - tư - cộng đồng (PPCP) và các mô hình quản trị tích hợp các khu vực công và tư nhân, doanh nghiệp và cộng đồng trong phát triển du lịch nông thôn; xây dựng cơ chế quản lý, giám sát và phát triển du lịch nông thôn có sự tham gia của cộng đồng.

2. Huy động, lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển du lịch nông thôn

- Tăng cường huy động các nguồn lực xã hội, nguồn tài trợ của các tổ chức hợp tác quốc tế, đầu tư của doanh nghiệp, các tổ chức hợp tác nông nghiệp, đóng góp của cộng đồng (tài chính, sức lao động...) và các nguồn hợp pháp khác cho phát triển du lịch nông thôn. Ưu tiên bố trí vốn từ ngân sách nhà nước cho công tác đào tạo nguồn nhân lực, phát triển hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật ngành du lịch tại khu vực nông thôn phù hợp với định hướng thị trường.

- Khuyến khích, thu hút đầu tư phát triển du lịch nông thôn tại các địa bàn, môi trường khác nhau (rừng, khu bảo tồn thiên nhiên,...) theo các quy định của pháp luật nhằm tạo ra nguồn thu ổn định từ hoạt động du lịch để đầu tư trở lại cho các công tác bảo vệ tài nguyên du lịch.

- Khuyến khích, kêu gọi các sáng kiến, ý tưởng, dự án, mô hình khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực nông nghiệp, thủ công mỹ nghệ gắn với du lịch nông thôn; các giải pháp kết nối thị trường, marketing hiệu quả cho du lịch nông thôn.

- Lồng ghép nguồn lực thực hiện Kế hoạch này với nguồn vốn thực hiện Đề án phát triển du lịch tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 các chương trình, đề án, dự án khác có liên quan, đặc biệt các nội dung thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

3. Tăng cường phối hợp liên ngành về phát triển du lịch nông thôn

- Tăng cường chia sẻ, trao đổi thông tin và phối hợp giữa các ngành, lĩnh vực liên quan nhằm triển khai hoạt động phát triển du lịch nông thôn đồng bộ và hiệu quả.

- Tăng cường chia sẻ, trao đổi thông tin với các địa phương khác nhằm tìm hiểu, trao đổi kinh nghiệm về quản lý và phát triển du lịch nông thôn (đặc biệt du lịch gắn với bảo tồn thiên nhiên, du lịch có trách nhiệm, quản lý và thích ứng rủi ro...).

- Huy động sự hỗ trợ về kỹ thuật, nguồn lực triển khai của các tổ chức trong và ngoài nước cho các dự án, chương trình du lịch nông thôn gắn với cộng đồng, bảo vệ môi trường sinh thái; liên kết đào tạo nguồn nhân lực cho du lịch nông thôn.

- Xây dựng mạng lưới đối tác du lịch nông thôn để phục vụ cho kết nối đầu tư, kết nối thông tin cung - cầu du lịch.

- Khuyến khích các doanh nghiệp liên doanh, liên kết với các tổ chức nước ngoài để xây dựng mô hình du lịch nông thôn phù hợp với điều kiện của địa phương và yêu cầu của Kế hoạch.

- Tham gia các mạng lưới, diễn đàn về phát triển du lịch nông thôn cấp quốc gia; thí điểm mạng lưới kết nối về du lịch xanh, du lịch có trách nhiệm; giới thiệu và quảng bá các điểm đến du lịch nông thôn tiêu biểu của tỉnh cho khách du lịch.

4. Phát triển đồng bộ về cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật tại các điểm du lịch nông thôn gắn với việc thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới

- Định hướng, bố trí và tổ chức không gian lãnh thổ các khu du lịch, điểm du lịch nông thôn phù hợp với tiềm năng phát triển du lịch và đảm bảo kết nối với các tuyến du lịch trọng điểm của vùng, địa phương.

- Thiết kế, cải tạo cảnh quan kiến trúc và môi trường trong toàn bộ không gian điểm du lịch vừa bảo tồn bản sắc truyền thống vừa đảm bảo điều kiện vệ sinh, thuận tiện, sinh thái; tiết kiệm đầu tư thông qua việc sử dụng các nguyên liệu tại chỗ, thân thiện với môi trường.

- Cải tạo, nâng cấp và hoàn thiện kết cấu hạ tầng đồng bộ (giao thông, hệ thống điện và nước sạch, hạ tầng y tế và chăm sóc sức khỏe, nhà vệ sinh, điểm và bãi đỗ xe, hệ thống chỉ dẫn, chỉ báo, hạ tầng số và kết nối viễn thông, thu gom và xử lý rác thải, nước thải...) tại các điểm du lịch, phù hợp với nhu cầu của khách du lịch, đảm bảo hài hòa với không gian, cảnh quan gắn với đặc trưng văn hóa vùng miền.

- Bố trí và xây dựng các điểm, trung tâm trung bày, giới thiệu và bán sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm làng nghề truyền thống, đồ lưu niệm,... đạt chất lượng phục vụ khách du lịch.

- Nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động và quản lý các điểm đến (quản lý khách du lịch, quản lý lưu trú, quản lý kinh doanh du lịch; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường du lịch nông thôn,...).

- Xây dựng và phát triển các hạ tầng dịch vụ (điểm dừng nghỉ, điểm trung bày sản phẩm đặc sản nông thôn, ăn uống, giải khát, vệ sinh...) dọc theo các tuyến đường giao thông gắn với các điểm du lịch với khoảng cách hợp lý.

5. Phát triển sản phẩm du lịch nông thôn mang đặc trưng vùng, miền

- Tập trung phát triển sản phẩm du lịch có chất lượng, đa dạng, khác biệt, gắn với bản sắc, đặc trưng vùng miền, có tính trải nghiệm và giá trị gia tăng cao, theo định hướng của thị trường và phù hợp với nhu cầu của từng đối tượng du khách (theo khách quốc tế, nội địa; theo độ tuổi,...). Đa dạng hóa sản phẩm, chú trọng phát triển sản phẩm mới, có tính cạnh tranh cao và bắt kịp với xu hướng và thị hiếu của khách du lịch.

- Hỗ trợ nâng cấp, hoàn thiện các cơ sở lưu trú và các công trình dịch vụ đảm bảo chất lượng dịch vụ, hạn chế tác động đến môi trường.

- Hỗ trợ bảo tồn, phục dựng và phát triển các làng nghề, ẩm thực, trang phục truyền thống và hoạt động nông nghiệp, loại hình biểu diễn văn hóa, thể thao,...; phát triển các nghệ nhân; phục dựng mô hình sản xuất các sản phẩm đặc sản, truyền thống... để phục vụ khách du lịch thông qua các trải nghiệm thực tế; bảo tồn và phát huy các không gian văn hóa, di tích văn hóa, lịch sử, cách mạng.

- Xây dựng và số hóa thông tin, tài liệu thuyết minh về các di tích văn hóa, lịch sử, điểm du lịch sinh thái và làng nghề truyền thống,... gắn với du lịch nông thôn.

6. Tổ chức đào tạo, tập huấn, nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý và lao động du lịch nông thôn

- Rà soát, đánh giá chất lượng nguồn nhân lực du lịch nông thôn và nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của các hộ, cộng đồng kinh doanh du lịch nông thôn và các làng bản du lịch cộng đồng. Trên cơ sở đó, tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý du lịch, kiến thức thị trường, ngoại ngữ, bảo vệ tài nguyên và môi trường du lịch cho đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về du lịch ở các cấp, người lao động làm việc trong lĩnh vực du lịch ở khu vực nông thôn; các lớp tập huấn, các khóa đào tạo ngắn hạn về kỹ năng nghề và kỹ năng mềm phục vụ du lịch: cung cấp dịch vụ ăn uống (nấu ăn, pha chế...), lưu trú (làm buồng, phòng...), ngoại ngữ, văn hóa giao tiếp ứng xử, đón tiếp, thái độ phục vụ khách cho cộng đồng dân cư địa phương theo hướng chuyên nghiệp, lành nghề, thân thiện; kết hợp với nâng cao kiến thức lịch sử, văn hóa về điểm du lịch và học hỏi kinh nghiệm về phát triển mô hình du lịch nông thôn tại các địa phương trong và ngoài nước.

- Xây dựng, nhân bản tài liệu hướng dẫn phát triển du lịch nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới; tài liệu hướng dẫn quy trình phục vụ một số dịch vụ du lịch cơ bản tại khu vực nông thôn.

- Đưa các nội dung bồi dưỡng, đào tạo về du lịch vào các chương trình đào tạo của các cơ sở đào tạo nghề ở địa phương và vùng; đưa các nội dung về tài nguyên du lịch vào tài liệu giáo dục địa phương sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông.

- Tổ chức mạng lưới chuyên gia du lịch, nông nghiệp và các ngành khác là doanh nhân, nghệ nhân, công nhân kỹ thuật tay nghề bậc cao tham gia hỗ trợ các hộ dân và cộng đồng khai thác và phát triển các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn, sản phẩm thủ công mỹ nghệ... phục vụ cho hoạt động du lịch nông thôn.

- Chuyên nghiệp hóa việc cung cấp, kiểm tra, kiểm soát dịch vụ du lịch có chất lượng và công tác quản lý điểm du lịch nông thôn.

7. Ứng dụng công nghệ, thúc đẩy chuyển đổi số trong phát triển du lịch nông thôn

- Phối hợp cung cấp cơ sở dữ liệu phục vụ cho việc quản lý, quảng bá và xúc tiến du lịch nông thôn, lập bản đồ số các sản phẩm du lịch nông thôn, hỗ trợ kết nối sản phẩm du lịch nông thôn với các sản phẩm du lịch khác phục vụ cho việc xúc tiến du lịch nông thôn theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Xây dựng ngân hàng hình ảnh, số hóa các thông tin, tài liệu về các điểm du lịch nông thôn trên Cổng thông tin du lịch thông minh tỉnh Thái Nguyên nhằm hỗ trợ và tăng trải nghiệm cho khách du lịch, tạo điều kiện cho khách du lịch trải nghiệm các hoạt động, dịch vụ du lịch nông thôn an toàn, thuận tiện và thân thiện.

- Xây dựng chuyên trang điện tử (website, triển lãm, hội chợ du lịch ảo, các sản phẩm truyền thông số...) về du lịch nông thôn gắn với giới thiệu, quảng bá điểm du lịch nông thôn; khai thác thế mạnh truyền thông trên các nền tảng xã hội.

8. Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức về du lịch nông thôn và quảng bá, giới thiệu các điểm du lịch nông thôn của tỉnh

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, thay đổi tư duy, kiến thức, hành động cho cấp ủy, chính quyền, cán bộ; tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch; người dân, cộng đồng và khách du lịch về phát triển du lịch nông thôn bền vững trong xây dựng nông thôn mới. Gắn kết và lồng ghép với hoạt động tuyên truyền trong xây dựng nông thôn mới.

- Thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tổ chức các cuộc thi sáng tác ý tưởng liên quan tới du lịch nông thôn (tác phẩm nghệ thuật, tác phẩm truyền thông, thiết kế sản phẩm hàng lưu niệm và quà tặng du lịch...). Tổ chức các lễ hội (đặc biệt là lễ hội văn hóa dân gian, lễ hội trái cây theo mùa, lễ hội làng nghề truyền thống...).

- Xây dựng, triển khai các chương trình xúc tiến quảng bá, hỗ trợ phát triển sản phẩm du lịch nông thôn dựa trên lợi thế của hoạt động sản xuất nông nghiệp, đặc trưng văn hóa, sinh thái của các địa phương; xây dựng, phát triển và định vị thương hiệu điểm đến du lịch nông thôn.

- Tăng cường nghiên cứu, xây dựng các công cụ, phương thức, nội dung xúc tiến quảng bá du lịch nông thôn phù hợp với các loại hình du lịch và các đối tượng du khách.

- Tập trung hỗ trợ, tăng cường liên kết trong hoạt động kinh doanh du lịch giữa các xã, huyện nông thôn mới có tiềm năng phát triển du lịch với các công ty lữ hành để chào bán các sản phẩm du lịch nông thôn cho khách du lịch nội địa và quốc tế; hoạt động kết nối du lịch các vùng, miền; truyền thông, quảng bá sản phẩm du lịch nông thôn tại các hội chợ, triển lãm.

9. Xây dựng và triển khai các mô hình thí điểm về phát triển du lịch nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn

Xây dựng thí điểm một số mô hình phát triển du lịch nông thôn theo các loại hình: du lịch cộng đồng, du lịch nông nghiệp, du lịch sinh thái, du lịch gắn với bảo tồn thiên nhiên, du lịch làng nghề, du lịch làng thông minh, du lịch không phát thải. Ưu tiên các mô hình có sản phẩm du lịch đặc sắc cho từng vùng miền và có hiệu quả kinh tế; hướng tới việc nâng cao ý thức và trách nhiệm của mọi tác nhân trong chuỗi giá trị du lịch (nhà quản lý, doanh nghiệp lữ hành, cộng đồng và du khách,...) trong bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa và bảo vệ môi trường; sử dụng nguyên liệu và lao động tại chỗ; có áp dụng các giải pháp về chuyển đổi số; huy động sự tham gia của phụ nữ, người nghèo, người dân tộc thiểu số, người yếu thế để nâng cao đời sống, thu nhập cho người dân.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm: Vốn ngân sách Trung ương bổ sung để thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; vốn đối ứng của ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách; vốn xã hội hóa (các doanh nghiệp, hợp tác xã, các loại hình kinh tế khác, cộng đồng dân cư...); vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án khác; vốn huy động hợp pháp khác.

2. Các sở, ngành, đoàn thể, đơn vị cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ lập dự toán ngân sách hàng năm gửi cơ quan tài chính cùng cấp tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt và quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh: Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình đưa nội dung phát triển du lịch nông thôn gắn với các nhiệm vụ chuyên môn trong thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới; tăng cường phối hợp thực hiện các nội dung tại Kế hoạch.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch này; phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan đơn vị, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ hàng năm và đột xuất theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan rà soát, đánh giá, lựa chọn sản phẩm OCOP nhóm 6 “Nhóm dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch”.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu, bản đồ mạng lưới điểm du lịch nông thôn của tỉnh và triển khai các giải pháp chuyển đổi số trong du lịch nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu xây dựng định mức theo nội dung hỗ trợ của Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; xây dựng các cơ chế, chính sách thuộc lĩnh vực phụ trách có liên quan đến phát triển du lịch nông thôn.

- Xây dựng các sản phẩm nông nghiệp, các mô hình phát triển nông nghiệp sạch, công nghệ cao gắn với phát triển du lịch.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và địa phương tổ chức các đợt tuyên truyền sâu rộng, nâng cao nhận thức, tiềm năng, vai trò, yêu cầu trong phát triển du lịch nông nghiệp, nông thôn cho cấp ủy, chính quyền, cán bộ quản lý, các tổ chức, cộng đồng về du lịch nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới. Tuyên truyền, quảng bá du lịch nông thôn thông qua các chương trình kết nối nông sản và Chương trình OCOP.

- Xây dựng, cấp phát tài liệu hướng dẫn phát triển du lịch nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới; tập huấn, nâng cao năng lực cho cán bộ, các chủ thể và cộng đồng về phát triển du lịch nông nghiệp, nông thôn.

- Đề xuất hỗ trợ từ ngân sách Trung ương các mô hình thí điểm phát triển du lịch nông thôn của tỉnh và hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện gắn với các mục tiêu xây dựng nông thôn mới.

- Tổng hợp đề xuất kinh phí để thực hiện các nội dung về phát triển du lịch nông thôn gắn với giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa và xây dựng nông thôn mới gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Định kỳ tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp kết quả triển khai thực hiện. Tổ chức đánh giá, tổng kết và định hướng giải pháp phát triển và nhân rộng các mô hình du lịch nông thôn trong giai đoạn tiếp theo.

2.2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Tham mưu thực hiện các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn các đơn vị, địa phương thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch trong phạm vi nguồn kinh phí Trung ương được giao và kinh phí đối ứng của địa phương theo quy định.

- Xây dựng các Mô hình điểm du lịch nông nghiệp, nông thôn gắn với thực hiện Đề án phát triển du lịch tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030.

- Lồng ghép, tổ chức hoạt động tuyên truyền, xúc tiến, quảng bá các điểm đến, sản phẩm du lịch nông nghiệp nông thôn của tỉnh; triển khai các hoạt động nâng cao nhận thức, hợp tác quốc tế về phát triển du lịch nông thôn; tổ chức các chương trình khảo sát, kết nối sản phẩm du lịch nông thôn. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tư vấn về chuyên môn, hỗ trợ về cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các hộ gia đình, tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng nghề cho các đơn vị quản lý, đơn vị lữ hành và các đối tượng tham gia phát triển du lịch nông thôn.

- Thực hiện các dự án đầu tư bảo tồn, tu bổ, tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa đối với các di tích do tỉnh quản lý, đã được phê duyệt trên tại các điểm du lịch cộng đồng và tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác văn hóa, quản lý các di tích lịch sử, văn hóa cấp huyện, xã. Thực hiện kế hoạch bảo tồn, phục dựng, khai thác các hoạt động văn hóa truyền thống phục vụ phát triển du lịch nông thôn.

- Tiếp tục triển khai Quyết định số 05/2022/QĐ-UBND ngày 4/4/2022 của UBND tỉnh về ban hành Quy định về thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2022 - 2025.

- Xây dựng kinh phí hàng năm thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp.

2.3. Sở Tài chính: Hàng năm, trên cơ sở đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan trình cấp có thẩm quyền phân bổ nguồn kinh phí thường xuyên từ ngân sách Trung ương bổ sung để thực hiện Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới và nguồn vốn đối ứng ngân sách cấp tỉnh.

2.4. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Hàng năm, trên cơ sở đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan trình cấp có thẩm quyền phân bổ nguồn kinh phí đầu tư công từ ngân sách Trung ương bổ sung để thực hiện Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới và nguồn vốn đối ứng ngân sách cấp tỉnh.

2.5. Sở Tài Nguyên và Môi trường: Phối hợp với các địa phương, UBND cấp huyện, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chủ các cơ sở sản xuất, kinh doanh, các chủ dự án phát triển du lịch thực hiện quy định pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.6. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương hỗ trợ ứng dụng khoa học và công nghệ trong sản xuất kinh doanh sản phẩm/dịch vụ phát triển du lịch nông thôn; hỗ trợ các tổ chức kinh tế, hộ gia đình xây dựng, đăng ký bảo hộ nhãn hiệu sản phẩm; hỗ trợ bảo hộ khai thác tài sản trí tuệ đối với các sản phẩm, điểm du lịch...

- Hỗ trợ các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ nghiên cứu, đề xuất giải pháp bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa, kiến trúc cảnh quan trong xây dựng nông thôn mới phù hợp với đặc thù của vùng, miền và gắn với quá trình đô thị hóa gắn với phát triển du lịch; phát triển các mô hình nông nghiệp sinh thái, làng thông minh với các dịch vụ nông thôn phù hợp để định hình thương hiệu du lịch nông thôn của tỉnh.

2.7. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tin, báo chí trên địa bàn tỉnh tuyên truyền về công tác phát triển du lịch nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh. Hỗ trợ các cá nhân, tổ chức tham gia phát triển du lịch nông thôn áp dụng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong tổ chức hoạt động tại các điểm du lịch.

2.8. Công an tỉnh: Bảo đảm an ninh, trật tự tại các dự án, khu, điểm du lịch trong quá trình triển khai kế hoạch phát triển kinh tế du lịch nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới, tạo môi trường lành mạnh, an toàn cho khách du lịch.

2.9. Đài Phát thanh - Truyền hình Thái Nguyên, Báo Thái Nguyên: Đa dạng hóa hình thức thông tin, tuyên truyền về phát triển du lịch nông nghiệp, nông thôn. Tăng cường thời lượng đưa tin bài, phát sóng về công tác triển khai và kết quả thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh; giới thiệu các mô hình, điểm đến du lịch nông nghiệp, nông thôn; giới thiệu quảng bá các sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm làng nghề chất lượng cao nhằm thu hút du khách đến tham quan và tiêu thụ sản phẩm...

2.10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên: Tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân về phát triển du lịch nông thôn bền vững trong xây dựng nông thôn mới và phối hợp thực hiện hiệu quả các nội dung tại Kế hoạch.

2.11. UBND các huyện, thành phố

- Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung tại Kế hoạch. Rà soát điều kiện, tiềm năng thế mạnh của địa phương về phát triển du lịch nông thôn xây dựng đề án, chương trình hoặc kế hoạch phát triển du lịch nông thôn phù hợp với định hướng xây dựng nông thôn mới trên địa bàn và các quy hoạch liên quan. Ưu tiên phát triển đồng bộ về cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật tại các điểm du lịch nông thôn trong đề án, chương trình hoặc kế hoạch đã được phê duyệt.

- Đẩy mạnh phát triển du lịch nông thôn gắn với phát huy các giá trị độc đáo của từng địa phương. Xây dựng các mô hình phát triển du lịch nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

- Xây dựng định hướng phát triển du lịch nông thôn và tích hợp, bổ sung trong quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch xây dựng nông thôn mới của địa phương. Bố trí, lồng ghép các nguồn lực, tăng cường huy động vốn xã hội hóa và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để phát triển du lịch nông thôn tại địa phương.

- Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người dân ở nông thôn trong tổ chức sản xuất, phát triển sản phẩm nông nghiệp, nông thôn theo hướng sản phẩm du lịch, dịch vụ du lịch. Thực hiện các dự án đầu tư bảo tồn, tu bổ, tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa đối với các di tích do huyện, thành phố quản lý, đã được phê duyệt tại các điểm du lịch cộng đồng gắn với nội dung của Kế hoạch này.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả triển khai Kế hoạch tại địa phương; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đến năm 2025, yêu cầu các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình triển khai thực hiện các nội dung tại Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, đúng quy định./. 

Noi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Ban VHXX - HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Các hội, đoàn thể thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, CNN&XD. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Bình



PHỤ LỤC

**Nội dung triển khai thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn
trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đến năm 2025
(Kèm theo Kế hoạch số: 54/KH-UBND ngày 10/4/2023 của UBND tỉnh)**

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Triển khai, hướng dẫn thực hiện các nội dung tại Kế hoạch			
1	Hoàn thiện kế hoạch, văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện tại địa phương.	Các sở, ngành và địa phương		Quý II/2023
2	Xây dựng định mức đối với hỗ trợ phát triển điểm du lịch nông thôn và sản phẩm du lịch nông thôn trên địa bàn tỉnh. Rà soát, bổ sung các cơ chế, chính sách khuyến khích, thu hút đầu tư, phát triển du lịch nông thôn.	- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Các sở, ngành có liên quan; - UBND các huyện, thành phố.	2023 - 2025
3	Hoàn thành việc rà soát, tích hợp và bổ sung định hướng phát triển du lịch nông thôn vào quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch xây dựng nông thôn mới.	UBND các huyện, thành phố	- Các sở, ngành có liên quan.	Quý IV/2023
II	Hỗ trợ xây dựng các mô hình và sản phẩm du lịch nông nghiệp, nông thôn			
1	Xác định nội dung và đánh giá tiềm năng về du lịch nông nghiệp, nông thôn ở một số vùng, địa phương.	- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - UBND các huyện, thành phố	- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Các sở, ngành có liên quan.	Quý II/2023

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
2	Tổ chức đánh giá, đề nghị công nhận mô hình du lịch nông nghiệp, nông thôn gắn với nhóm sản phẩm dịch vụ du lịch cộng đồng và điểm du lịch.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Các sở, ngành có liên quan; - UBND các huyện, thành phố.	2023 - 2025
3	Xây dựng các Mô hình điểm du lịch nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên gồm: - Dự án Phát triển du lịch thảo dược gắn với du lịch nông thôn Đồng Phủ, xã Yên Ninh, huyện Phú Lương. - Dự án Xây dựng trục du lịch văn hóa chè gắn với các sản phẩm OCOP tỉnh Thái Nguyên. - Dự án Phát triển du lịch nông thôn xóm Khuôn Tát, xã Phú Định, huyện Định Hóa. - Dự án phát triển du lịch nông thôn xóm Kệm, xã La Bằng, huyện Đại Từ. - Dự án Phát triển du lịch nông thôn xóm Mỏ Gà, xã Phú Thượng, huyện Võ Nhai.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - UBND các huyện, thành phố triển khai Dự án.	2023 - 2025
4	Xây dựng các mô hình chuỗi du lịch nông nghiệp nông thôn đặc thù liên kết các điểm đến, hình thành các tour du lịch.	- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - UBND các huyện, thành phố.	- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Các sở, ngành có liên quan;	2023 - 2025

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
5	Hỗ trợ đầu tư phát triển, chuẩn hóa các điểm đến và sản phẩm du lịch nông thôn tiêu biểu của địa phương.	UBND các huyện, thành phố	- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Các khu, điểm du lịch.	2023 - 2025
6	Phát triển sản phẩm OCOP làm quà tặng lưu niệm, quà tặng quảng bá du lịch của tỉnh.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	- Sở Công Thương; - Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Sở Khoa học và Công nghệ; - UBND các huyện, thành phố.	2023 - 2025
7	Hỗ trợ ứng dụng khoa học và công nghệ trong sản xuất kinh doanh sản phẩm/dịch vụ phát triển du lịch nông thôn; hỗ trợ các tổ chức kinh tế, hộ gia đình xây dựng, đăng ký bảo hộ nhãn hiệu sản phẩm; hỗ trợ bảo hộ khai thác tài sản trí tuệ đối với các sản phẩm, điểm du lịch...	Sở Khoa học và Công nghệ	- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - UBND các huyện, thành phố.	2023 - 2025
8	Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong phát triển du lịch nông thôn: - Xây dựng cơ sở dữ liệu số về du lịch nông nghiệp, nông thôn gắn với hoạt động quảng bá du lịch nông thôn.	- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - UBND các huyện, thành phố	- Các sở, ngành có liên quan;	2023 - 2025

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	<ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ số hóa các điểm đến và xây dựng bản đồ số kết nối mạng lưới điểm đến về du lịch nông nghiệp nông thôn trong và ngoài tỉnh. - Triển khai thí điểm và vận hành triển lãm thực tế ảo về du lịch nông nghiệp, nông thôn. - Xây dựng mô hình “làng du lịch thông minh”, số hóa các thông tin (điểm checkin, giới thiệu, quảng bá sản phẩm, cung cấp thông tin về điểm du lịch và cung ứng dịch vụ ẩm thực...) trong liên kết với các điểm du lịch lân cận theo tuyến. 			
III	Tuyên truyền, tập huấn nâng cao năng lực về du lịch nông nghiệp, nông thôn			
1	Tổ chức các lớp tập huấn đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý du lịch tại cơ sở; các khóa đào tạo hướng dẫn kỹ năng, nghiệp vụ du lịch và định hướng đầu tư, kinh doanh du lịch cộng đồng cho các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình đầu tư phát triển du lịch tại địa phương, gắn với đào tạo nghề.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	<ul style="list-style-type: none"> - Các trường Đại học, cơ sở đào tạo nghiệp vụ du lịch; - UBND các huyện, thành phố. 	2023 - 2025
2	Tổ chức các lớp tập huấn về phát triển du lịch nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới; bồi dưỡng, hỗ trợ các hộ dân khai thác phát triển các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn, sản phẩm thủ công mỹ nghệ, sản phẩm OCOP phục vụ du lịch.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<ul style="list-style-type: none"> - Đội ngũ chuyên gia du lịch, nông nghiệp, nghệ nhân, công nhân kỹ thuật tay nghề bậc cao - UBND các huyện, thành phố. 	2023 - 2025

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
3	Tổ chức các đợt tuyên truyền, nâng cao nhận thức về tiềm năng, vai trò, yêu cầu trong phát triển du lịch nông nghiệp, nông thôn.	- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - UBND các huyện, thành phố	- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Các sở, ngành có liên quan.	2023 - 2025
IV	Tổ chức các hoạt động giới thiệu, quảng bá, xúc tiến các sản phẩm, dịch vụ du lịch nông nghiệp, nông thôn			
1	Tổ chức các chương trình quảng bá, xúc tiến điểm đến du lịch nông thôn. Khảo sát kết nối sản phẩm du lịch nông thôn.	- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - UBND các huyện, thành phố	- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Các sở, ngành có liên quan.	2023 - 2025
2	Tổ chức sự kiện, lễ hội, diễn đàn giới thiệu và kết nối cung - cầu du lịch nông nghiệp nông thôn. Lồng ghép giới thiệu sản phẩm du lịch nông nghiệp, nông thôn tại các sự kiện quảng bá du lịch Việt Nam, các chương trình kết nối nông sản và Chương trình OCOP.	- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - UBND các huyện, thành phố.	- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Các sở, ngành có liên quan.	2023 - 2025
3	Hỗ trợ kết nối khách du lịch lữ hành gắn với các điểm đến du lịch nông nghiệp, nông thôn, từng bước hình thành mạng lưới kết nối cung - cầu về du lịch nông nghiệp, nông thôn.	- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - UBND các huyện, thành phố.	- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Các sở, ngành có liên quan.	2023 – 2025
4	Xây dựng ấn phẩm, tạp chí, chương trình truyền hình, chuyên trang mạng xã hội (youtube, facebook, tiktok...) giới thiệu các điểm đến du lịch của tỉnh.	- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - UBND các huyện, thành phố.	- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Các sở, ngành có liên quan.	2023 – 2025

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
V	Kiểm tra, giám sát; báo cáo kết quả thực hiện			
1	Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả triển khai Kế hoạch; định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo về tình hình phát triển du lịch nông thôn báo cáo các bộ, ngành Trung ương theo quy định.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Các sở, ngành có liên quan; - UBND các huyện, thành phố. 	Hằng năm